

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HSST
Ngày 31-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải

Bà Nguyễn Thùy Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Cán bộ
Toà án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Phan
Mạnh Giang, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B,
xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 28/7/2017,
đối với các bị cáo:

1. Hoàng Duy L (tên gọi khác: Đen), sinh ngày 06/9/1983, tại B, Quảng
Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú K, xã L, huyện B, tỉnh Quảng
Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 12/12; con ông Hoàng Hữu
T, sinh năm 1957 và bà Trần Thị H, sinh năm 1959; vợ là Trần Diệu T, sinh năm
1988; con: có 02 con (đứa lớn sinh năm 2014, đứa nhỏ sinh năm 2017); tiền án,
tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” có
mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn L (tên gọi khác: không), sinh ngày 20/12/1986, tại B, Quảng
Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn La H, xã Q, thị xã Ba Đồn, tỉnh
Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái máy công trình; trình độ văn hoá: lớp 9/12; con ông
Trần Văn V, sinh năm 1937 và bà Trần Thị H, sinh năm 1943; vợ là Hoàng Thị
Thu N, sinh năm 1991; con: có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Bị
cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 18/3/2017 Trần Văn L được Hoàng Duy L thuê lái máy
múc đất, san mặt bằng tại xóm Vững, Phú K, L, B thì phát hiện một quả bom bị lấp
dưới đất, Trần Văn L điện thoại báo cho Hoàng Duy L biết. Hoàng Duy L đến xem

và bảo Trần Văn L dùng máy móc gạt quả bom qua một bên để tiếp tục làm đường. Đến khoảng 17h cùng ngày, có một nhóm người khai thác gỗ kéo đi ngang qua thấy và nói bom đã bị nổ toe dít, không còn nguy hiểm, khuyên Hoàng Duy L và Trần Văn L đem về bán sắt vụn. Sau khi số người trên bỏ đi Hoàng Duy L bàn với Trần Văn L đưa quả bom về bán lấy tiền, Trần Văn L đồng ý. Cả hai dùng dây xích sắt móc quả bom vào máy móc, Trần Văn L điều khiển máy móc đưa quả bom xuống dưới chân đồi, còn Hoàng Duy L về nhà điều khiển xe ô tô tải ben BKS 73L-9114 đến chở quả bom về dừng lại trên đường trước nhà Hoàng Duy L tại thôn Phú K, L, B. Đến khoảng 18h cùng ngày, có ba người đàn ông không rõ tên và địa chỉ đến gặp Hoàng Duy L mua quả bom trên với giá 5 triệu đồng nhưng Hoàng Duy L không bán, họ trả lên 7 triệu đồng, biết họ mua để lấy thuốc bom thiết nghĩ bom chưa nổ, nên không bán nữa. Sau khi cả ba người trên bỏ đi, Hoàng Duy L và Trần Văn L thống nhất chở quả bom đi vứt, khi cả hai đang trên đường vận chuyển quả bom trên đường liên thôn Phú K, L, B, Quảng Bình thì bị Công an huyện B phát hiện, bắt giữ quả tang. Kết quả giám định xác định quả bom còn hai ngòi nổ đều nguy hiểm, có trọng lượng 225kg, đường kính 0.274m, chiều dài 1.54m, bên trong chứa 93kg thuốc nổ Tritonat, theo quy định tại mục C, khoản 2, Điều 3, Chương 1 của Pháp lệnh 16/2011/UBTVQH12 ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì quả bom trên thuộc vũ khí quân dụng

Vật chứng vụ án: Thu giữ và chuyển đến Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình một quả bom để xử lý theo thẩm quyền; thu giữ và xử lý trả lại cho Nguyễn Trường Giang một xe ô tô tải ben và một giấy đăng ký xe ô tô BKS 73L-9114

Tại bản Cáo trạng số 49/THQCT-KSĐT ngày 25/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố các bị cáo Hoàng Duy L và Trần Văn L về tội “Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 230 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Khoản 1 Điều 230; các điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự: xử phạt các bị cáo Hoàng Duy L từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng ; Trần Văn L từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng.

Ý kiến của các bị cáo Hoàng Duy L và Trần Văn L: thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hoàng Duy L và Trần Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện B lập hồi 20h ngày 18/3/2017, phù hợp

với kết luận giám định số 2011/C54-P2 của Viện khoa học hình sự cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Ngày 18/3/2017 tại đường liên thôn thuộc thôn Phú K, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình các bị cáo đã dùng ô tô tải ben BKS 73L-9114 vận chuyển trái phép một quả bom còn hai ngòi nổ có trọng lượng 225kg, đường kính 0.274m, chiều dài 1.54m, bên trong có chứa 93 kg thuốc nổ Tritonat thì bị Công an huyện B bắt quả tang. Như vậy hành vi vận chuyển quả bom không theo đúng quy trình bảo đảm an toàn trong khu vực dân cư của các bị cáo Hoàng Duy L và Trần Văn L đã phạm tội “Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Không những xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân. Vì vậy cần xét xử các bị cáo nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Xét quá trình nhân thân, hành vi, mức độ và hậu quả phạm tội của từng bị cáo gây ra thấy rằng:

Đối với Hoàng Duy L là người thuê Trần Văn L lái máy mức đất, san mặt bằng phát hiện một quả bom bị lấp dưới đất, Trần Văn L điện thoại cho Hoàng Duy L, Hoàng Duy L đến xem đáng lẽ ra Hoàng Duy L phải báo ngay cho cơ quan chức năng tiến hành xử lý để đảm bảo an toàn, nhưng ngược lại Hoàng Duy L bàn với Trần Văn L vận chuyển quả bom về và chính Hoàng Duy L là người điều khiển xe ô tô vận chuyển quả bom. Do vậy đối với Hoàng Duy L phải chịu vai trò chính trong vụ án và mức hình phạt phải cao hơn so với bị cáo Trần Văn L.

Đối với Trần Văn L khi được Hoàng Duy L bàn bạc vận chuyển quả bom đáng lẽ ra với nhận thức của mình Trần Văn L phải khuyên can Hoàng Duy L từ bỏ việc thực hiện hành vi phạm tội thì ngược lại Trần Văn L lại đồng ý ngay và chính Trần Văn L đã thực hiện việc điều khiển máy mức đưa quả bom xuống dưới chân đồi và cùng với Hoàng Duy L dùng xe ô tô vận chuyển quả bom thì bị bắt quả tang nên cũng cần phải xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Bị cáo Hoàng Duy L có thành tích trong việc cứu người và tài sản trong lũ lụt được chính quyền địa phương xác nhận, gia đình có công với đất nước có Bố là thương binh hạng 4/4 và được tặng thưởng huân chương chiến công. Bị cáo Trần Văn L có Bố là thương binh và được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến; gia đình có hai Bác là liệt sỹ. Bởi vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự, nhân thân tốt bởi vậy cần áp dụng quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương là đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ 01 quả bom, hiện đã chuyển đến bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình để xử lý theo thẩm quyền; 01 xe ô tô tải ben BKS 73L-9114 và 01 giấy đăng ký xe đã xử lý trả lại cho ông Nguyễn

Trường G. Xét việc xử lý các vật chứng trên theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Duy L và Trần Văn L phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Duy L và Trần Văn L phạm tội “Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 230, các điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự; Xử phạt các bị cáo:

Hoàng Duy L 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/8/2017)

Trần Văn L 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/8/2017)

Giao bị cáo Hoàng Duy L cho UBND xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Giao bị cáo Trần Văn L cho UBND xã Quảng Văn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo Hoàng Duy L và Trần Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2017) để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- CA huyện B;
- VKSND huyện B.Trạch;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- THADS huyện B.Trạch;
- Các bị cáo;
- THAPT, Lưu TA
- UBND xã L
- UBND xã Q
- Sở Tư Pháp QB

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam